

Số: 553/2018/QĐST-DS

Quận S, ngày 03 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lưu Hải Quỳnh Anh

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận S Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận S – số 99 đường Trần Văn Kiểu, Phường M, Quận S Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 523/2018/TLSTDS ngày 06 tháng 9 năm 2018 về yêu cầu “Tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số: 417/2018/QĐMPH-DS ngày 21 tháng 9 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Lê Kiêm L- sinh năm: 1936 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 968A/2 đường HG, Phường MH, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Thanh T - sinh năm: 1964 (vắng mặt)

2. Ông Lê Thanh P– sinh năm: 1971 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: số 968A/2 đường HG, Phường MH, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Ông Lê Thanh S– sinh năm: 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 72/5/59A thị trấn AL, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh

4. Ông Lê Thanh H – sinh năm: 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 139/3 đường NC, Phường MM, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Lê Kiêm L yêu cầu Tòa án nhân dân Quận S tuyên bố bà Phạm Thị Kiêm T - sinh năm: 1940 – thường trú: số 968A/2 đường HG, Phường MH, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh – là người mất năng lực hành vi dân sự theo luật định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S tham gia phiên họp phát biểu: sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của các đương sự, Kết luận giám định pháp y tâm thần số 3792/2018/KLGĐTC ngày 11/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận S đề nghị Tòa án nhân dân Quận S chấp nhận yêu cầu của ông L tuyên bố bà T là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận S Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Ông Lê Kiêm L nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận S tuyên bố bà Phạm Thị Kiêm T là người mất năng lực hành vi dân sự để thuận lợi trong việc giải quyết trong gia đình. Xét: trích lục chứng thư hôn thú ngày 31/1/1966 do ủy ban hành chánh xã LC huyện CT tỉnh VL cấp thì ông L và bà T là vợ chồng. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, yêu cầu của ông L là việc dân sự “yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” và ông L có quyền yêu cầu tuyên bố bà T là người mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Phạm Thị Kiêm T – thường trú: số 968A/2 đường HG, Phường MH, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận S Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Tại Đơn yêu cầu về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông L đề ngày 04/8/2018; bản tự khai của ông L, ông Lê Thanh T, ông Lê Thanh S, ông Lê Thanh P, ông Lê Thanh H cùng đề ngày 06/9/2018 thì tất cả đương sự đều trình bày: ông L và bà T là vợ chồng, có 04 con chung là ông Lê Thanh T – sinh ngày: 24/8/1964, ông Lê Thanh S – sinh ngày: 15/1/1966, ông Lê Thanh P – sinh ngày: 12/8/1971, ông Lê Thanh H – sinh ngày: 10/8/1973. Từ ngày 05/6/2018, bà T bị đột quỵ dẫn đến tình trạng bà T không thể nhận biết được người xung quanh, bị liệt nửa người, tụt lưỡi không nói được, không tự chăm sóc bản thân, không tự sinh hoạt cá nhân. Nay để thuận lợi trong việc giải quyết trong gia đình, ông L yêu cầu Tòa án nhân dân Quận S tuyên bố bà T mất năng lực hành vi dân sự; ông T, ông S, ông P và ông H thống nhất nội dung yêu cầu của ông L.

Xét: Kết luận giám định pháp y tâm thần số 3792/2018/KLGĐTC ngày 11/9/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“1. Kết luận: Căn cứ Tiêu chuẩn chẩn đoán của Tổ chức Y tế Thế giới về các rối loạn tâm thần và hành vi hiện hành (ICD-10), căn cứ Thông tư 18/2015/TT-BYT ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy trình giám định pháp y tâm thần và biểu mẫu sử dụng trong giám định pháp y tâm thần.

1.1 Về y học: Đương sự bị bệnh Sa sút tâm thần do bệnh mạch máu não, mức độ trầm trọng (F03-ICD10).

1.2 Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự 2015, yêu cầu của ông L về việc tuyên bố bà T là người mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở chấp nhận

[3] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự; Quyền kháng cáo, kháng nghị; Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự 2015; Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi của ông Lê Kiêm Long

Tuyên bố bà Phạm Thị Kiêm T - sinh năm: 1940 – thường trú: số 968A/2 đường HG, Phường mh, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh – là người mất năng lực hành vi dân sự.

Giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do ông Lê Kiêm L nộp, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông L đã tạm nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010261 ngày 06/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận S Thành phố Hồ Chí Minh. Ông L đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị trong thời hạn luật định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Quận S;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận S;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lưu Hải Quỳnh Anh